

Số: 344/KH-UBND

Xã Nguyễn Lương Bằng, ngày 01 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh
công tác cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2026-2030 theo
Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ**

Căn cứ Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026-2030 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 258/NQ-CP);

Thực hiện Kế hoạch số 386/KH-UBND ngày 30/9/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc Triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2026-2030 theo Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ.

Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Lương Bằng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2026-2030 theo Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về cải cách thủ tục hành chính tại Nghị quyết số 258/NQ-CP; tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi và tăng cường kiểm tra, giám sát.

- Đổi mới phương thức quản lý, kiểm soát thủ tục hành chính theo hướng chuyển từ “kiểm soát thủ tục” sang “kiểm soát chi phí tuân thủ”; từ “kiểm soát hồ sơ” sang “kiểm soát dựa trên dữ liệu”; từ “quản lý, tiền kiểm” sang “phục vụ, hậu kiểm” trên cơ sở quản trị rủi ro và mức độ tuân thủ.

- Xác định cải cách thủ tục hành chính là nhiệm vụ trọng tâm trong xây dựng nền hành chính hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ và kiến tạo phát triển; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo và mục tiêu phấn đấu.

- Nâng cao chất lượng phục vụ, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, giải phóng nguồn lực và tạo động lực mới cho phát triển, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số giai đoạn 2026-2030.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phải bám sát quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 258/NQ-CP; xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ, kết quả dự kiến, cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp, bảo đảm đồng bộ, thực chất, khả thi và hiệu quả.

- Gắn cải cách thủ tục hành chính với đẩy mạnh chuyển đổi số, kết nối, chia sẻ, khai thác và tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính; không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, thành phần hồ sơ, điều kiện, yêu cầu hoặc quy trình giải quyết ngoài quy định. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm việc thực hiện thủ tục hành chính liên tục, thông suốt, hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng thực chất, hiệu quả; kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện thủ tục hành chính; rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh và chi phí tuân thủ; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công; đẩy mạnh số hóa, kết nối, chia sẻ, khai thác và tái sử dụng dữ liệu, góp phần tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của xã và thành phố.

2. Mục tiêu cụ thể

Tập trung thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2026-2030 đạt các mục tiêu cụ thể như sau:

- Bảo đảm không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện không cần thiết so với kết quả phân quyền, phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại 11 Nghị quyết của Chính phủ thực hiện Kết luận số 18-KL/TW.

- Đến năm 2027, 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa và có khả năng khai thác, tái sử dụng dữ liệu, đảm bảo quy định về bảo vệ bí mật nhà nước; không yêu cầu cá nhân, tổ chức cung cấp thành phần hồ sơ mà thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản công bố, trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có yêu cầu khác.

- Đến năm 2027, 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước đủ điều kiện được thực hiện trên môi trường điện tử.

- Đến năm 2027, 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

- Đến năm 2030, 100% dịch vụ công thiết yếu được thực hiện tiếp nhận không phụ thuộc vào địa giới hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công;

100% dịch vụ công được cung cấp chủ động khi đã đảm bảo điều kiện về dữ liệu và hạ tầng số.

- Công tác chỉ đạo, điều hành, theo dõi, đánh giá cải cách thủ tục hành chính được thực hiện dựa trên dữ liệu theo thời gian thực, gắn với trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, người đứng đầu, cán bộ, công chức; đến năm 2030, Chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trong giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%; 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả đúng thời hạn quy định.

- Việc rà soát, đánh giá, đề xuất đơn giản hóa và kiểm soát thủ tục hành chính được thực hiện trên môi trường số, theo hướng dựa trên dữ liệu và quản lý theo vòng đời sự kiện của người dân, doanh nghiệp.

- Cổng Dịch vụ công quốc gia được khai thác, sử dụng hiệu quả, trở thành “một cửa số” trong cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

- Xác định rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, gắn với trách nhiệm người đứng đầu; thực hiện cải cách đồng bộ đối với thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp và thủ tục hành chính nội bộ. Gắn kết quả cải cách thủ tục hành chính với đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động công vụ.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính, lấy dữ liệu làm nền tảng; số hóa, kết nối, chia sẻ, khai thác, tái sử dụng dữ liệu; rà soát thay thế hoặc cắt giảm thành phần hồ sơ đã có dữ liệu; chuẩn hóa, công bố quy trình nội bộ, quy trình điện tử và tích hợp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Rà soát, thực hiện ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính theo quy định; chủ động điều chỉnh, phân bổ biên chế và nguồn lực tài chính phù hợp quy mô, khối lượng hồ sơ thực tế, nhất là khi phát sinh nhiều hồ sơ hoặc thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính.

- Bố trí nguồn lực thực hiện các thủ tục hành chính đã được phân quyền, phân cấp, bảo đảm thông suốt, không xảy ra gián đoạn, chậm trễ; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính.

- Gắn kiểm soát thủ tục hành chính với hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường kiểm tra, giám sát tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc; kịp thời phát hiện, xử lý tình trạng phát sinh thêm thành phần hồ sơ, yêu cầu hoặc quy trình giải quyết ngoài quy định.

- Tăng cường tuyên truyền, huy động sự tham gia của người dân, doanh nghiệp trong quá trình thực thi, giám sát và đánh giá thủ tục hành chính; thực hiện tham vấn, nhất là trên môi trường điện tử, đối với phương án rà soát, đề

xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; nâng cao hiệu quả xử lý phản ánh, kiến nghị.

- Xây dựng kế hoạch trang bị Kiosk dịch vụ công thông minh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; tích hợp xác thực sinh trắc học, đọc thẻ căn cước gắn chip đồng bộ với VNeID và hỗ trợ thanh toán không dùng tiền mặt; chú trọng hỗ trợ nhóm yếu thế.

- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính tại địa phương, bảo đảm đúng quy định pháp luật; không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính sau khi được cơ quan có thẩm quyền cắt giảm theo Kết luận số 18-KL/TW và thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

- Thường xuyên rà soát, nâng cấp hạ tầng, kỹ thuật và bảo đảm an toàn thông tin tại địa phương để vận hành thông suốt các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung.

- Tổ chức thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính, tạo thuận lợi để người dân lựa chọn địa điểm nộp hồ sơ phù hợp với nơi cư trú, sinh sống, học tập, làm việc.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Tổ chức quán triệt, triển khai đầy đủ, nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Nghị quyết số 258/NQ-CP; xác định cải cách thủ tục hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện; báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP lồng ghép trong báo cáo kiểm soát thủ tục hành chính định kỳ theo Thông tư số 09/2026/TT-BTP ngày 15/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, gửi cấp trên tổng hợp theo quy định.

- Làm đầu mối theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

2. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tại Phụ lục I và các nhiệm vụ tại Phụ lục II kèm theo Kế hoạch này, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng và kết quả dự kiến.

- Đối với nhiệm vụ nghiên cứu, xây dựng kế hoạch và triển khai Kiosk dịch vụ công thông minh tại trung tâm hành chính xã; tích hợp xác thực sinh trắc học, đọc thẻ căn cước gắn chip đồng bộ với VNeID và hỗ trợ thanh toán không dùng tiền mặt; chú trọng hỗ trợ nhóm yếu thế ... thực hiện theo Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 06/8/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông về nhiệm vụ, giải pháp cải cách thủ tục hành chính thuộc phạm vi trách nhiệm của cơ quan, đơn vị.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2026-2030 theo Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ. Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cơ quan chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và các đơn vị có liên quan, nghiêm túc triển khai thực hiện đảm bảo thiết thực, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Trung tâm Phục vụ HCC thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Văn Cát

Phụ lục I
MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT SỐ 258/NQ-CP NGÀY 31/8/2026 CỦA CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Kế hoạch số 344 /KH-UBND ngày 01/10/2026 của Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Lương Bằng)

STT	Mục tiêu, chỉ tiêu	Kết quả	Mốc thời gian hoàn thành	Cơ quan chịu trách nhiệm theo dõi, đánh giá
1	Không làm phát sinh thêm TTHC, điều kiện kinh doanh, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện không cần thiết	-	Thường xuyên	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; Phòng Kinh tế
2	TTHC đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình	100%	Năm 2027	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã
3	Kết quả giải quyết TTHC được số hóa và có khả năng khai thác, tái sử dụng dữ liệu, đảm bảo quy định về bảo vệ bí mật nhà nước	100%	Năm 2027	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã
4	Không yêu cầu cá nhân, tổ chức cung cấp thành phần hồ sơ mà thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản công bố, trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có yêu cầu khác	-	Hoàn thành trong năm 2027 và duy trì thường xuyên	Các cơ quan chuyên môn; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã
5	TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước đủ điều kiện được thực hiện trên môi trường điện tử	100%	Năm 2027	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

6	Chế độ báo cáo của doanh nghiệp đủ điều kiện được thực hiện điện tử	100%	Năm 2027	Phòng kinh tế xã
7	Thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước	100%	Năm 2027	Các cơ quan chuyên môn UBND xã; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã
8	Dịch vụ công thiết yếu được thực hiện tiếp nhận không phụ thuộc vào địa giới hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	100%	Năm 2030	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã
9	Dịch vụ công được cung cấp chủ động khi bảo đảm điều kiện về dữ liệu và hạ tầng số	100%	Năm 2030	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã
10	Công tác chỉ đạo, điều hành, theo dõi, đánh giá cải cách TTHC được thực hiện dựa trên dữ liệu theo thời gian thực, gắn với trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức	-	Thường xuyên	Văn phòng HĐND & UBND xã
11	Chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trong giải quyết TTHC	Tối thiểu 95%	Năm 2030	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã
12	Phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả đúng thời hạn	100%	Hằng năm	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

13	Việc rà soát, đánh giá, đề xuất đơn giản hóa và kiểm soát TTHC được thực hiện trên môi trường số, theo hướng dựa trên dữ liệu và quản lý theo vòng đời sự kiện của người dân, doanh nghiệp	-	Thường xuyên	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã
14	Cổng Dịch vụ công quốc gia được khai thác, sử dụng hiệu quả, trở thành “một cửa số” trong cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp	-	Thường xuyên	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

Phụ lục II
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT SỐ 258/NQ-CP NGÀY 31/8/2026 CỦA CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Kế hoạch số 344 /KH-UBND ngày 01/10/2026 của Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Lương Bằng)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ thực hiện	Dự kiến kết quả
1	Xác định rà soát, đề xuất đơn giản hóa TTHC là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, gắn với trách nhiệm người đứng đầu; thực hiện cải cách đồng bộ đối với TTHC phục vụ người dân, doanh nghiệp và TTHC nội bộ. Gắn kết quả cải cách TTHC với đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động công vụ	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã;	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Thường xuyên	Nhiệm vụ cải cách TTHC được triển khai thường xuyên; kết quả thực hiện được gắn với trách nhiệm người đứng đầu và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ
2	Đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC, lấy dữ liệu làm nền tảng; số hóa, kết nối, chia sẻ, khai thác, tái sử dụng dữ liệu; rà soát thay thế hoặc cắt giảm thành phần hồ sơ đã có dữ liệu; chuẩn hóa, công bố quy trình nội bộ, quy trình điện tử và tích hợp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, Cổng Dịch vụ công quốc gia	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã;	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Thường xuyên	Quy trình giải quyết TTHC được tái cấu trúc, chuẩn hóa; hồ sơ, kết quả được số hóa; dữ liệu được kết nối, chia sẻ, khai thác, tái sử dụng, góp phần giảm thời gian và chi phí thực hiện TTHC

3	Rà soát, thực hiện ủy quyền giải quyết TTHC theo quy định; chủ động điều chỉnh, phân bổ biên chế và nguồn lực tài chính giữa các đơn vị, địa bàn phù hợp quy mô, khối lượng hồ sơ thực tế, nhất là khi phát sinh nhiều hồ sơ hoặc thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã;	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Thường xuyên	TTHC được phân cấp, ủy quyền đúng quy định; nhân lực, kinh phí được phân bổ theo khối lượng hồ sơ và yêu cầu thực tế
4	Bố trí nguồn lực thực hiện các TTHC đã được phân quyền, phân cấp, bảo đảm thông suốt, không xảy ra gián đoạn, chậm trễ; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết TTHC	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã;	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Thường xuyên	Nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết được bảo đảm; cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được phân quyền, phân cấp
5	Gắn kiểm soát TTHC với hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện TTHC; tăng cường kiểm tra, giám sát tại các cơ quan chuyên môn UBND xã; kịp thời phát hiện, xử lý tình trạng phát sinh thêm thành phần hồ sơ, yêu cầu hoặc quy trình giải quyết ngoài quy định	Văn phòng HĐND & UBND xã	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Hàng năm hoặc đột xuất	Các tồn tại, hạn chế, hành vi yêu cầu thêm hồ sơ, điều kiện hoặc quy trình ngoài quy định được phát hiện, chấn chỉnh, xử lý kịp thời
6	Tăng cường tuyên truyền, huy động sự tham gia của người dân, doanh nghiệp trong quá trình xây dựng, ban hành, thực thi, giám sát và đánh giá TTHC; thực hiện tham vấn, nhất là trên môi trường điện tử, đối với phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC; nâng cao hiệu quả xử lý phản ánh, kiến nghị	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã;	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Ý kiến, phản ánh, kiến nghị và sáng kiến cải cách của người dân, doanh nghiệp được tiếp nhận, xử lý

7	Thường xuyên rà soát, nâng cấp hạ tầng, kỹ thuật và bảo đảm an toàn thông tin tại địa phương để vận hành thông suốt các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung	Phòng văn hoá - xã hội	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; Công an xã	Thường xuyên	Hạ tầng kỹ thuật, an toàn thông tin được bảo đảm; các hệ thống phục vụ giải quyết TTHC vận hành ổn định, liên tục, thông suốt
8	Tổ chức thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính, tạo thuận lợi để người dân lựa chọn địa điểm nộp hồ sơ phù hợp với nơi cư trú, sinh sống, học tập, làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã;	Thường xuyên	TTHC đủ điều kiện được tổ chức tiếp nhận không phụ thuộc địa giới hành chính; người dân được lựa chọn địa điểm nộp hồ sơ thuận tiện